

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 11-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải.
2. Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Phú – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08, 11 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2022/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Thành Đ, sinh năm 1982, tại Đồng Tháp; Nơi thường trú: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Võ Văn Th (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); Chưa có vợ và có 01 người con sinh năm 2009;

- Tiền sự: Ngày 09/7/2021, Võ Thành Đ bị Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 165/QĐ-XPHC, về hành vi đánh bạc trái phép, với số tiền là 2.000.000 đồng, đã nộp phạt ngày 20/10/2021.

- Tiền án: Ngày 30/5/2001, Võ Thành Đ bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Đồng Tháp (nay là thành phố C) xử phạt 18 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, tại Bản án hình sự số 15/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2002, nhưng chưa chấp hành án phí dân sự sơ thẩm.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại.

2. Nguyễn Văn Tấn Đ1, sinh năm 1992, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê;
Con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị Th (chết); Chưa có vợ, con;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 06/11/2020, Nguyễn Văn Tấn Đ bị Ủy ban nhân dân xã B, thành phố C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 102/QĐ-XPVPHC, về hành vi đánh nhau, với số tiền là 750.000 đồng, đã nộp phạt vào ngày 07/12/2020;

- Nhân thân:

+ Ngày 29/9/2008, Nguyễn Văn Tấn Đ bị Ủy ban nhân dân thành phố C ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 36/QĐ-UB-NC, về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn là 12 tháng, chấp hành xong ngày 02/9/2009.

+ Ngày 29/12/2011, Nguyễn Văn Tấn Đ bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự số 78/2011/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/3/2012.

+ Ngày 21/01/2019, Nguyễn Văn Tấn Đ bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự số 19/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/2019.

+ Ngày 21/02/2020, Nguyễn Văn Tấn Đ bị Công an xã B, thành phố C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPVPHC, về hành vi ném vật khác (ném ly) vào người khác, với số tiền là 750.000 đồng, đã nộp phạt vào ngày 21/4/2020.

+ Ngày 05/5/2020, Nguyễn Văn Tấn Đ bị Ủy ban nhân dân xã B, thành phố C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/QĐ-XPVPHC, về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, với số tiền là 2.500.000 đồng, đã nộp phạt vào ngày 15/5/2020.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phan Thanh S, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Nê, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Cư trú: Tổ A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 04/12/2021, Nguyễn Văn Tấn Đ đến nhà trọ HV thuộc Tổ A, khóm B, phường C, tỉnh Đồng Tháp tìm bạn là Võ Thành Đ để nói chuyện chơi. Đ1 cùng Đ ngồi tại băng ghế đá phía trước nhà trọ thì thấy Phan Thanh S đang ngồi uống nước cùng bạn là Nguyễn Thanh B, do Đ1 và S là bạn bè cùng xóm nên Đ1 đi đến chỗ S đứng nói chuyện. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, Đ1 thấy S nói chuyện với thái độ coi thường nên Đ tức giận dùng tay phải đánh vào mặt S một cái làm S bật té ngã khỏi ghế, Đ1 cùng S giằng co, xô xát với nhau khoảng 03 phút. Lúc này, Võ Thành Đ vẫn ngồi tại băng ghế đá cách chỗ S và Đ1 khoảng 10m chứng kiến sự việc không tham gia, đến khi thấy Đ1 bị S đánh do S đáng người cao lớn hơn Đ1 nên Đ bèn vực Đ1 bằng cách nhặt một thanh tre hình trụ, dài 01m, màu nâu có sẵn tại chân ghế đá nơi mình đang ngồi rồi cầm phần đầu lớn của thanh tre bằng tay trái chạy lại chỗ S. Trong lúc S và Đ1 đang đánh nhau, Đ từ phía sau lưng S đánh một cái vào giữa lưng của S, S quay người lại đứng đối diện với Đ thì Đ tiếp tục dùng thanh tre đánh thêm một cái vào người S theo hướng từ trên xuống, S dùng tay phải đỡ nên trúng vào cẳng tay phải của S làm S té ngã xuống đường. Ngay sau đó, Nguyễn Văn N đang ở trọ tại phòng số 7 nhà trọ HV chạy đến ôm Đ, can ngăn không cho Đ tiếp tục đánh S nhưng liên lúc này Đ1 thấy S bị thất thế và té dưới đường nên Đ1 dùng chân phải đạp vào vai, đầu phía sau của S, dùng tay phải đánh vào đầu S làm S ngã nghiêng người S phải, Đ1 tiếp tục dùng tay đánh vào hông trái của S, S vùng dậy bỏ chạy, sau đó Đ1 và Đ cũng bỏ đi nơi khác. Đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, Công an phường C tiến hành lập biên bản vụ việc cố ý gây thương tích nói trên và thu giữ tang vật gồm 01 thanh tre dài 1,03m, trọng lượng 660g tại hiện trường. Sau khi bị Đ1 và Đ đánh gây thương tích, S nhận thấy cánh tay phải của mình bị bầm sưng và cử động bị đau nên nhờ Bình chở đến Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp để kiểm tra cánh tay phải, khi đến bệnh viện Y tá tiếp nhận buộc S phải nhập viện nhưng do thời điểm này dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, S sợ bị lây nhiễm nên không đồng ý nhập viện để điều trị. Đến sáng ngày 05/12/2021, S đến phòng chụp X-quang tại số A, phường B, thành phố C để chụp X-quang kiểm tra, kết quả ghi nhận S bị gãy 1/3 dưới xương trụ phải, di lệch nên Phan Thanh S đến Công an phường C trình báo vụ việc và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn Tấn Đ và Võ Thành Đ.

Ngày 06/12/2021, Công an phường C, thành phố Cao Lãnh chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/TgT ngày 22/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Thanh S như sau: Vết biến đổi sắc tố da cẳng tay phải, tỷ lệ tổn thương 0,5%; vết biến đổi sắc tố da giữa lưng, tỷ lệ tổn thương 0,5%; vết biến đổi sắc tố da đùi trái, tỷ lệ tổn thương 01%; sẹo vết thương phần mềm vùng hông phải, kích thước trung bình, tỷ lệ tổn thương 02% và gãy kín 1/3 dưới xương trụ phải cal liền xấu, trục lệch, tỷ lệ tổn thương 21%. Các tổn thương trên do vật tày tác động trực tiếp gây ra, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24%, tại thời điểm giám định.

Ngày 12/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh tiến hành cho Võ Thành Đ và Nguyễn Văn Tấn Đ1 nhận dạng hung khí gây án, Đ và Đ1 nhận dạng đúng thanh tre mà Công an phường C thu giữ ngày 04/12/2021 là hung khí mà Đ đã sử dụng đánh vào cẳng tay phải của S gây thương tích.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho bị hại Phan Thanh S, Đ và Đ1 đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho anh S số tiền 20.000.000 đồng. Ngày 28/02/2022, bị hại S đã tự nguyện làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự đối với Đ và Đ1.

Quá trình điều tra, Võ Thành Đ và Nguyễn Văn Tấn Đ1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu; phù hợp với biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; biên bản nhận dạng hung khí; kết luận giám định pháp y về thương tích; lời khai người bị hại, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 33/CT-VKS-TPCL, ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố các bị cáo Võ Thành Đ và Nguyễn Văn Tấn Đ1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Võ Thành Đ và Nguyễn Văn Tấn Đ1 cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành Đ với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ1 với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thành Đ và Nguyễn Văn Tấn Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, Kết luận giám định pháp y về thương tích và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 17 giờ 50 phút, ngày 04/12/2021 tại nhà trọ HV thuộc tổ A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp, mặc dù không có mâu thuẫn gì trước đó, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong lời nói nhưng với bản tính côn đồ nên Nguyễn Văn Tấn Đ1 đã dùng tay, chân và Võ Thành Đ dùng thanh tre là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào người bị hại là Phan Thanh S gây thương tích, theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/TgT ngày 22/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Thanh S do thương tích gây nên là 24%, các tổn thương do vật tày gây ra, cơ chế hình thành do ngoại lực tác động trực tiếp gây ra.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; các bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

Các bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Mặc dù không có mâu thuẫn gì trước đó, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong lời nói, với bản tính côn đồ mà các bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ1 đã dùng tay, chân và Võ Thành Đ đã dùng thanh tre là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào người bị hại là Phan Thanh S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Thanh S là 24%.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh cho rằng các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm; ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;...”

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Đây cũng là bài học thức tỉnh cho những người có ý định sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn hoặc gây thương tích cho người khác. Do đó, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có bàn bạc, câu kết với nhau, các bị cáo đều là người thực hành. Bị cáo Đ dùng 01 thanh cây tre đánh bị hại S 02 cái, trong đó có 01 cái trúng vào giữa lưng của S, 01 cái trúng vào người S theo hướng đánh từ trên xuống nên S dùng tay phải đỡ nên trúng vào cẳng tay phải của S, theo Kết luận giám định pháp y về thương tích của S, gãy kín 1/3 dưới xương trụ phải cal liền xấu, trục lệch, tỷ lệ tổn thương 21% nên bị cáo Đ phải chịu hình phạt chính, bị cáo Đ1 đồng phạm với vai trò là người thực hành.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đ và Đ1 có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại xong, được bị hại làm đơn bãi nại, bị cáo Đ1 có cha là Nguyễn Văn Đen được tặng huân chương chiến công hạng ba đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh tre dài 1,03m, trọng lượng 660g, đường kính đầu lớn 4,03cm, đường kính đầu nhỏ 3,52cm là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Võ Thành Đ và Nguyễn Văn Tấn Đ1 cùng phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ1 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh tre dài 1,03m, trọng lượng 660g, đường kính đầu lớn 4,03cm, đường kính đầu nhỏ 3,52cm.

(Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2022).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ Thành Đ và Nguyễn Văn Tấn Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hiền